TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 11-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quang Mạnh.

Ông Lò Văn Khẹt.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

LVN, sinh ngày 01/01/1976, tại thị trấn IO, ML, SL; Nơi ĐKHKTT: Bản NT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVM và con bà LTB, đều đã chết; có vợ LTL, sinh năm 1977, có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

LVT, sinh ngày 15/3/1993, tại thị trấn IO, ML, SL; Nơi ĐKHKTT: Bản NN, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVT, sinh năm 1970 và con bà LTH, sinh năm 1972; sống chung với LTN, sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo LVN:* Ông Nguyễn Phương Vũ, là Luật sư. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo LVT: Ông* Đèo Văn Hải, là Luật sư. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị LTL, sinh năm 1977, địa chỉ: Bản NT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVN và LVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 13 giờ 50 phút ngày 18/7/2022, tại tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang LVN, sinh ngày 01/01/1976, ở bản NT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL và LVT, sinh ngày 15/3/1993 ở bản NN, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ do LVN đang cầm trên tay phải tự giác giao nộp:

01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng, LVN và LVT khai là Heroine để sử dụng;

Ngày 18/7/2022 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do LVN tự giác giao nộp:

01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,29 gam lấy 0,29 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu NT;

01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 26B2-436.55.

Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1258/KLGĐ ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận:

Mẫu ký hiệu NT là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định NT là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo LVN và LVT, những người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra LVN và LVT khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/7/2022 LVN đi chơi gặp LVT trên đường thuộc bản NN, thị trấn IO, huyện ML. LVN rủ T đi mua ma túy sử dụng, T đồng ý, góp 100.000, đồng, do chưa có tiền nên N bỏ ra trước 300.000, đồng về sẽ trả nhau sau. Hai người đi xe máy của N đến khu vực tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL, có gặp và mua của một người thanh niên không biết tên và địa chỉ 01 gói Heroine với giá 300.000, đồng. Mua được ma túy LVN cầm trong phải mang về nhà mục đích để

cùng T sử dụng, LVN và LVT đang đi tìm chỗ sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy LVN và LVT khai mua của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ với số tiền 300.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LVN và LVT.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVN và LVT đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKS-ML ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo LVN và LVT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVN và LVT phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt LVN từ 22 đến 28 tháng tù;

Xử phạt LVT từ 18 đến 24 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng ban đầu (đều được niêm phong).

Đối với 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 26B2-436.55 là tài sản của gia đình, vợ bị cáo là chị LTL, có đơn xin lại tài sản, trả lại chiếc xe cho chị LTL.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo LVT do thuộc hộ nghèo. LVN phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, những người bào chữa, người liên quan nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Những người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo LVN và LVT thừa nhận: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 18/7/2022, tại tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,29 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: LVN và LVT đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo LVN có bố đẻ được Nhà nước tặng huân chương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo LVN với vai trò chủ mưu, đã chủ động rủ rê bị cáo LVT tham gia mua, cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Cần căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng ban đầu (đều được niêm phong).

Đối với 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 26B2-436.55. Được xác định là tài sản của gia đình, vợ bị cáo là chị LTL, sinh năm 1977 có đơn xin lại tài sản, xét có căn cứ chấp nhận trả lại chiếc xe cho chị LTL.

Về nguồn gốc ma túy LVN, LVT khai mua của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ với số tiền 300.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LVN và LVT, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo LVT do thuộc hộ nghèo.

Do bị cáo LVN không có đơn và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo LVN phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

Xử phạt bị cáo LVN 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2022.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

Xử phạt bị cáo LVT 17 (mười bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng ban đầu (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 18/7/2022).

Trả lại cho chị LTL 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng, đen, bạc. BKS 26B2-436.55. Số khung 391XKY241065; số máy JA39E1101822, xe có nhiều vết xước ở nhiều vị trí, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, xe cũ đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2022 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVN phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho LVT.

Các bị cáo, chị LTL được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/11/2022.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Các bị cáo (2);
- Người bào chữa (2):
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.